

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T O
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 08/01/2024
V/v: Chị Nguyễn Thị Thùy L xin ly
hôn anh Nguyễn Văn T

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T O

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Huy Trọng và bà Nguyễn Thị Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T O.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T O tham gia phiên toà: Ông Mai Lương Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 217/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXX-ST ngày 20 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1997; ĐKTT tại: Số nhà 16, thôn H 2, xã X, huyện T O, Hà Nội; Trú tại: Số nhà **, đường Y, thôn X1, xã V, huyện T1, Hà Nội. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995; ĐKTT và trú tại: ĐKTT tại: Số nhà 16, thôn H 2, xã X, huyện T O, Hà Nội. Xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn ly hôn, bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thùy L trình bày:

Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn T năm 2018, đăng ký kết hôn ngày 26/4/2018 tại UBND xã X, huyện T O, Hà Nội. Quá trình chung sống thời gian đầu bình thường sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T không có trách nhiệm với gia đình, bỏ đi không liên lạc với gia đình suốt một thời gian dài chị không có thông tin gì về anh; một mình chị phải gánh vác gia đình, con cái.

Vợ chồng ly thân từ năm 2022 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Chị xác định vợ chồng không còn tình cảm nên tha thiết xin ly hôn anh Nguyễn Văn T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn P, sinh ngày 09/10/2018 và Nguyễn Thủy T2, sinh ngày 05/6/2021; hiện tại cháu T2 đang ở cùng chị và ông bà ngoại tại T1, Hà Nội; cháu P đang ở cùng ông bà nội tại T O, Hà Nội. Nguyên vọng của chị xin đề nghị mỗi người nuôi một con, không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không có.

*Bị đơn - anh Nguyễn Văn T trình bày:

Anh xác nhận đã nhận được Thông báo của Tòa án về việc chị L xin ly hôn. Về tình cảm, vợ chồng mâu thuẫn, hai bên không có Tg nói chung, anh đồng ý ly hôn và xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Phan Anh, sinh ngày 09/10/2018 và Nguyễn Thủy T2, sinh ngày 05/6/2021; anh đề nghị anh nuôi cháu P và chị L nuôi cháu Thủy T2, hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con;

Vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung; chị L cũng không có đóng góp hay công sức gì trong gia đình anh.

Tòa án đã thu thập ý kiến của đại diện gia đình chị L và anh T cả hai bên gia đình có quan điểm gia đình sẽ hỗ trợ chị L và anh T trong việc nuôi dưỡng con chung của anh chị.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn và xin được nuôi con chung Nguyễn Thủy Tiên, đồng ý để anh T nuôi con Nguyễn Phan Anh.

- Bị đơn xin vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T O phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện T O (Thẩm phán, Thư ký) và các bên đương sự đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Bị đơn xin vắng mặt. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thùy L, giao con chung Nguyễn Thủy T2 cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; giao cho chung Nguyễn P cho anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; chị L phải chịu án phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, quan điểm của nguyên đơn, bị cáo Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Nguyễn Văn T đăng ký thường trú tại xã X, huyện T O, Hà Nội; anh chị tranh chấp về việc xin ly hôn, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T O, thành phố Hà Nội.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, anh T có đơn xin giải quyết vắng mặt, vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử T hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn T.

Về nội dung:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, có cơ sở xác định: Chị Nguyễn Thị Thùy L và anh Nguyễn Văn T đăng ký kết hôn ngày 26/7/2018 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện T O, Hà Nội là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn chị L và anh T chung sống hòa thuận hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng ly thân từ năm 2022 đến nay. Xét thấy, thực tế chị L và anh T đã không còn chung sống với nhau một thời gian dài, không có điều kiện để quan tâm, chăm sóc nhau và cả hai đã không còn thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ vợ chồng với nhau; mục đích của hôn nhân không đạt được. Chị L xin ly hôn là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, do vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị L cho chị L được ly hôn với anh T.

[2]. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn P, sinh ngày 09/10/2018 và Nguyễn Thủy T2, sinh ngày 05/6/2021; Hiện cháu P đang ở cùng bố, cháu Thủy T2 đang ở cùng mẹ nên giao cháu P cho anh T; giao cháu Thủy T2 cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế và nguyện vọng của hai bên.

[3]. Về tài sản, công sức và công nợ chung: Chị L và anh T đều xác định vợ chồng không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy L phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật; được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào các điều 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thùy L. Cho chị Nguyễn Thị Thùy L được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Thùy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thủy T2, sinh ngày 05/6/2021; giao anh Nguyễn Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn P, sinh ngày 09/10/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên có thay đổi khác.

Hai bên được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản, nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy L phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0020538 ngày 21/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T O, thành phố Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Thùy L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND huyện T O;
- THADS huyện T O;
- UBND xã X, TO
(ĐKKH năm 2018)
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

NGUYỄN THỊ NGỌC MAI